TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 38/2025/HSST
Ngày: 19/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Ông Nguyễn Đình Thu.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hoa và bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 tại Hải Dương. Nơi ĐKHKTT: thôn MN, xã NL, huyện CG, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị L. Vợ Lê Thị H. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008. Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/01/2010, Công an huyện Cẩm Giàng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Buôn bán pháo nổ.

Ngày 22/02/2019, Công an huyện Bình Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ pháo nổ;

Bản án số 03/2005/HSST ngày 28/01/2005, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt Nguyễn Văn H 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bản án số 07/2011/HSST ngày 27/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt Nguyễn Văn H 13 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc;

Tạm giữ: Ngày 12/3/2025 đến ngày 18/3/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Thành N, sinh năm 1993 tại Hải Dương. Nơi ĐKHKTT: thôn CN, xã NL, huyện CG, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B. Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ: Ngày 12/03/2025 đến ngày 18/3/2025 chuyển tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Cẩm Giàng. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Vũ Xuân Đ, sinh năm 1987 tại Hải Dương. Nơi ĐKHKTT: khu 1, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đức C và bà Lương Bích N. Vợ Nguyễn Thị Phương L (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2014. Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ: Ngày 12/03/2025 đến ngày 18/3/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Ngọc Đ. Đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành N và Vũ Xuân Đ có quan hệ bạn bè xã hội và đều là người sử dụng ma túy tổng hợp. Sáng ngày 12/3/2025, do có nhu cầu mua ma tuý về sử dụng, Đ thuê xe ôm đến khu vực đường tàu thuộc địa phận huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên mua của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. Đ mang túi ma tuý về nhà, sử dụng một phần bằng hình thức hút (bộ dụng cụ sử dụng Đ đã vứt đi), phần ma tuý còn lại Đ cất giấu tại nhà.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, N đến nhà Hợp ở thôn MN, xã NL, huyện CG ăn cơm. Trong khi ăn uống, H và N nảy sinh ý định mua ma tuý về sử dụng. H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu LG lắp sim số 0962365560 gọi từ tài khoản Zalo "Nguyễn Văn H" đến tài khoản zalo "Em1222" của Đ hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá nhưng nợ tiền thì Đ đồng ý. Đ bọc túi ma tuý trong gói giấy bạc, để trên thành tường trong ngõ đi vào nhà Đ (cách cổng nhà Đ 6 nhà) và nhắn tin vị trí để ma túy cho H. Sau đó, H tả lại vị trí Đ để ma túy cho N, bảo N đi lấy về cùng sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, theo chỉ dẫn của H, N đi bộ đến ngõ nhà Đ lấy gói ma túy mang về đưa cho H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H lấy các đồ vật (có sẵn tại nhà) lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đổ ma túy vào coóng thủy tinh, N dùng bật lửa châm đốt dưới coóng tạo thành khói

để H và N thay nhau hút trực tiếp vào cơ thể. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi H và N đang sử dụng ma tuý thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 bầu coóng thủy tinh màu trắng bên trong bám dính chất muội màu nâu; 01 vỏ chai nước bằng thủy tinh trên đầu có gắn ống nhựa màu xanh, phía trên gắn ống hút nhựa màu đen, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền túi màu trắng kích thước (1x1)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG lắp sim số 0962.365.560 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng lắp sim số 0862.966.973 của Nguyễn Thành N.

Ngày 12/3/2025, Vũ Xuân Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đầu thú, giao nộp điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7.

Kết luận giám định số 162/KL – KTHS ngày 15/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Quá trình giám định tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine trong mẫu chất muội màu nâu bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh; trong mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong ống hút nhựa màu đen; trong mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định. Các bị cáo đều xác định trong sim điện thoại sử dụng để mua bán ma tuý tại thời điểm bị phát hiện đều không còn tiền trong tài khoản.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSCG ngày 21/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành N về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Vũ Xuân Đ về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bầy luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (được viết tắt là HĐXX):

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Thành N phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, bị cáo Vũ Xuân Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 28 tháng tù đến 31 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/03/2025.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/03/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Xuân Đ từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/03/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật viễn thông: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bì catton mẫu vật hoàn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên ngoài có ghi 162KL-KTHS; 01 phòng bì thư bên trong có chứa 01 bật lửa ga màu đỏ. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Galãy J7 màu bạc không lắp sim của bị cáo Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu LG -LS993 của H. Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số 0962.365.560.

Kiến nghị Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel thu hồi 01 số điện thoại 0962.365.560.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thành N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng gold, bên trong có sim số 0862.966.973.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 300.000đ (chưa thu) sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2025, tại khu 1, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh HD, Vũ Xuân Đ có hành vi bán 01 túi ma tuý Methamephetamine với số tiền 300.000 đồng cho Nguyễn Văn H. Sau đó, trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà ở của Nguyễn Văn H ở thôn MN, xã NL, huyện CG, H cùng với Nguyễn Thành N có hành vi chuẩn bị công cụ để tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý: Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Thành N cùng nẩy sinh ý định mua ma tuý về để tổ chức sử dụng cho nhau. Bị cáo H gọi điện hỏi mua, bị cáo N là người trực tiếp đi lấy ma tuý. Sau khi lấy được ma tuý, hai bị cáo cùng lấy coóng, châm lửa và thay phiên nhau sử dụng ma tuý nên hành vi của bị cáo H và bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của bị cáo Vũ Xuân Đ: Bị cáo là người sử dụng ma tuý nên đã có hành vi đi mua ma tuý về sử dụng cho bản thân, đồng thời bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo mua gói ma tuý với giá trị 300.000 đồng, bị cáo đã sử dụng một phần, phần còn lại bán cho Hợp với giá 300.000 đồng nên hành vi của bị cáo

đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với các bị cáo*:

Xét nhân thân: Bị cáo N và bị cáo Đ có nhân thân tốt. Bị cáo H có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đ được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là đầu thú, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS (*sau khi hành vi của Hợp và Nam bị phát hiện, Điệp đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma tuý của mình)*. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Trong vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, bị cáo H là người liên hệ mua ma tuý, chuẩn bị địa điểm và công cụ sử dụng nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo N giữ vai trò thứ hai. Đối với bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm độc lập đối với hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo; căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì bên trong chứa 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 thùng bìa catton chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định niêm phong số: 162/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, 01 sim điện thoại số 0962.365.560. Đây là những vật chứng bị nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng và là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 màu bạc của Điệp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG – LS993 màu xám của Hợp, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng gold của

bị cáo N. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, tại phiên toà bị cáo đề nghị trả lại nên HĐXX trả lại cho bị cáo điện thoại kèm theo sim số 0862.966.973 là đảm bảo quyền lợi cho bị cáo. Kiến nghị Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel thu hồi 01 sim số sim điện thoại 0962.365.560 của bị cáo Nguyễn Văn H là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Luật Viễn thông.

Đối với số tiền 300.000đ của bị cáo H mua ma tuý nhưng chưa trả bị cáo Đ nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông bán ma tuý cho Vũ Xuân Đ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Xuân Đ, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn H: Ngày 17/3/2025, Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Thành N.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2025.

Bị cáo Nguyễn Thành N **02** (hai) năm **04** (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Xuân Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân Đ **02** (hai) năm **02** (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2025.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật viễn thông.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số: 162/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau

giám định; 01 sim điện thoại số 0962.365.560; 01 phong bì thư bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy J7 màu bạc không lắp sim của Vũ Xuân Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG – LS 993 màu xám của Nguyễn Văn H.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thành N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng gold, bên trong lắp sim điện thoại số: 0862.966.973.

Kiến nghị Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel thu hồi 01 số sim điện thoại 0962.365.560 (trong sim không còn tiền).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 05/5/2025).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo H, bị cáo N và bị cáo Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương.
- Các bị cáo.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Phân trại tạm giam khu vực Cẩm Giàng.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Công an xã Ngọc Liên, thị trấn Cẩm Giang.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào